TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 24/2022/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 09 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974;
Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình;
Bị đơn: Anh Phan Ngọc Q, sinh năm 1970;
Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hằng và anh Phan Ngọc Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Ngọc Q đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Ngọc Q, thống nhất có hai con chung là Phan Ngọc T, sinh ngày 12/12/1995; Phan Thị Hồng H,

sinh ngày 29/6/2002. Hiện nay hai con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản chung: Chị H, anh Q đều thống nhất vợ chồng có một số tài sản chung nhưng đã tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị H và anh Phan Ngọc Q mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Hai bên thỏa thuận giao cho chị H chịu toàn bộ án phí ly hôn thay cho anh Q. Tổng cộng án phí chị H phải nộp là 150.000 đồng. Số tiền án phí chị H phải nộp được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/0003811, ngày 19/01/2022. Chị H được hoàn trả số tiền 150.000 đồng tạm ứng án đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Châu Mạnh Cường